

Kết quả phúc khảo điểm thi KTHP

STT	Họ tên	Tên HP	Điểm trước PK	Điểm PK	Lý do thay đổi điểm
1	Trương Ngọc Anh Thy	Tiếng Anh LVKD (HP1)	6.8	6.8	Không thay đổi
2	Dương Thị Minh Thu	Tiếng Anh LVKD (HP1)	4.7	4.7	Không thay đổi
3	Hồ Quang Minh	Tiếng Anh LVKD (HP1)	7.8	7.8	Không thay đổi
4	Vĩnh Bảo Minh Hà	Tiếng Anh LVKD (HP1)	7.3	7.3	Không thay đổi
5	Vũ Lưu Giang	Tiếng Anh LVKD (HP1)	7.3	7.3	Không thay đổi
6	Trần Ngọc Xuân Mai	Tiếng Anh LVKD (HP1)	6.4	6.4	Không thay đổi
7	Vi Hoàng Như	Tiếng Anh LVKD (HP1)	5.7	5.7	Không thay đổi
8	Nguyễn Thị Phương Thùy	Tiếng Anh LVKD (HP1)	6.9	6.9	Không thay đổi
9	Vương Nguyễn Ái Băng	Tiếng Anh LVKD (HP1)	5.9	5.9	Không thay đổi
10	Nguyễn Lê Phương Uyên	Tiếng Anh LVKD (HP1)	5.8	5.8	Không thay đổi
11	Nguyễn Thị Ngọc Thơ	Tiếng Anh LVKD (HP1)	6.8	6.8	Không thay đổi
12	Nguyễn Kế Hoàng	Tiếng Anh LVKD (HP1)	4.3	4.3	Không thay đổi
13	Bùi Trần Minh Kha	Tiếng Anh LVKD (HP1)	7.2	7.2	Không thay đổi
14	Nguyễn Ngọc Nhật Lam	Tiếng Anh LVKD (HP1)	6	6	Không thay đổi
15	Nguyễn Hữu Cát Tường	Tiếng Anh LVKD (HP1)	6.6	6.6	Không thay đổi
16	Phạm Thị Ngọc Trâm	Tiếng Anh LVKD (HP1)	6.8	6.8	Không thay đổi
17	Nguyễn Công Quảng	Tiếng Anh LVKD (HP1)	6.8	6.8	Không thay đổi
18	Đặng Huyền Phương	Tiếng Anh LVKD (HP1)	6.6	6.6	Không thay đổi
19	Nguyễn Thái Trân	Luật kinh doanh	7.2	7.2	Không thay đổi
20	Phạm Ngọc Như Ý	Công pháp quốc tế	6	6	Không thay đổi
21	Đặng Hiếu Du	Công pháp quốc tế	6	6	Không thay đổi
22	Phạm Ái Nguyên	Luật thương mại	7.5	7.5	Không thay đổi

23	Phạm Ngọc Như Ý	Luật thương mại	7	7	Không thay đổi
24	Phạm Võ Thu Minh	Kỹ năng ĐP và soạn thảo HĐ	8	8	Không thay đổi
25	Nguyễn Như Ngọc	Kỹ năng ĐP và soạn thảo HĐ	6.5	6.5	Không thay đổi
26	Nguyễn Võ Triều Mến	Luật thương mại	5	5	Không thay đổi
27	Nguyễn Thị Yến Nhi	Luật thương mại	6.5	6.5	Không thay đổi
28	Nguyễn Hoàng Thảo Anh	Luật thương mại	5	5	Không thay đổi
29	Hồ Trọng Phúc	Luật công nghệ thông tin	6	6	Không thay đổi
30	Phạm Ái Nguyên	Luật cạnh tranh	7.3	7.3	Không thay đổi
31	Mạc Thị Thanh Hằng	Tư pháp quốc tế	3.5	3.5	Không thay đổi
32	Nguyễn Trần Thảo Linh	Tư pháp quốc tế	4	4	Không thay đổi
33	Lê Thị Hoàng Dung	Toán dành cho KT và QT	2	2	Không thay đổi
34	Huỳnh Hồ Lan Anh	Toán dành cho KT và QT	6.6	7.1	GV cộng sôt
35	Trần Quốc Tuấn	Cơ sở dữ liệu	6.5	6.5	Không thay đổi
36	Lê vũ Hoàng	Cơ sở dữ liệu	3.5	3.5	Không thay đổi
37	Hoàng Huy Tùng	Cơ sở dữ liệu	3.5	3.5	Không thay đổi